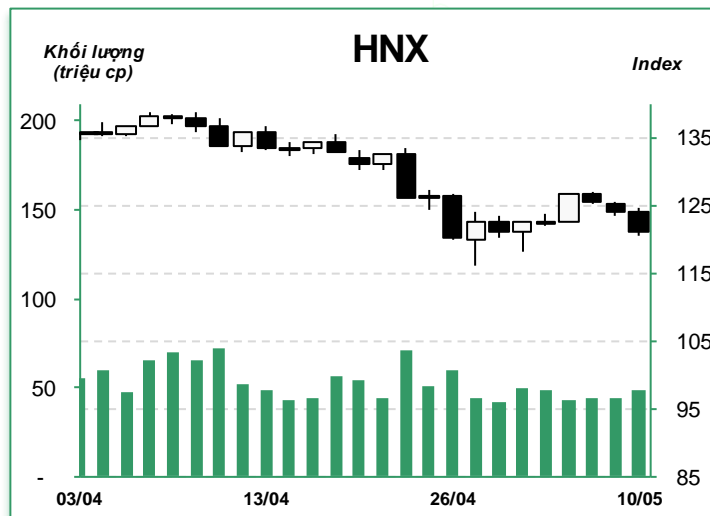
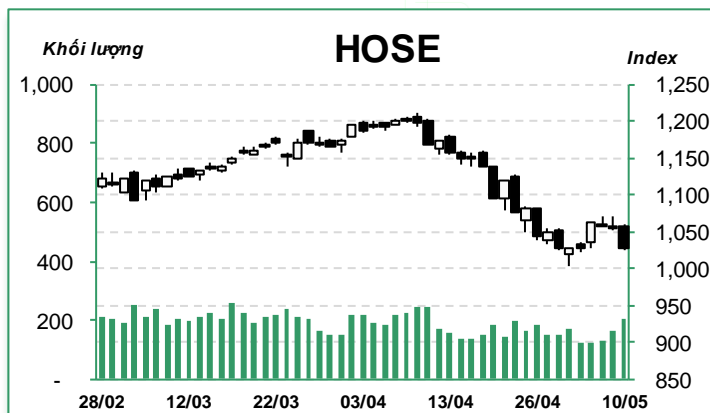


Tổng quan thị trường

10/5/2018	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
Giá trị đóng cửa	1,028.87	-2.66%	1,019.69	-2.55%	120.95	-2.35%
Cuối tuần trước	1,026.80	0.20%	1,010.89	0.87%	122.57	-1.32%
Trung bình 20 ngày	1,094.69	-6.01%	1,073.24	-4.99%	128.06	-5.56%
Tổng KLGD (triệu cp)	264.98	37.65%	87.17	12.00%	50.24	14.60%
KLGD khớp lệnh	204.94	27.03%	73.42	23.10%	48.93	12.25%
Trung bình 20 ngày	167.11	22.64%	62.97	16.59%	51.10	-4.23%
Tổng GTGD (tỷ đồng)	6,688.10	36.56%	3,786.99	24.96%	724.12	20.24%
GTGD khớp lệnh	3,966.14	19.52%	2,534.45	28.06%	694.55	15.94%
Trung bình 20 ngày	4,956.57	34.93%	3,024.37	25.22%	804.40	-9.98%
	Tỷ trọng		Tỷ trọng		Tỷ trọng	
Số mã tăng	77	23%	4	13%	68	30%
Số mã giảm	201	60%	24	80%	102	45%
Số mã đứng giá	56	17%	2	7%	56	25%



Thị trường giao dịch ngày 10/5 là một phiên đồ lửa khi đà bán tháo xuất hiện ngày một mạnh về cuối phiên. Phiên giao dịch buổi sáng thể hiện sự dè chừng của nhà đầu tư khi chỉ số chỉ giao dịch quanh mức tham chiếu với sự hỗ trợ chính từ nhóm dầu khí. Tuy nhiên, lệnh bán mạnh xuất hiện từ đầu phiên chiều đã tác động tiêu cực tới xu hướng của thị trường khi chỉ số liên tục giảm điểm. Đà bán tháo tiếp diễn tới phiên đóng cửa dẫn dắt bởi dòng ngân hàng và các mã có vốn hóa lớn, sau đó lan tỏa ra toàn thị trường. Kết phiên, cả hai chỉ số giảm điểm mạnh và quay lại quanh vùng giá mở cửa của phiên đầu tuần.

Chốt phiên, chỉ số VN-Index đóng cửa giảm mạnh ở mức 1028.87 điểm (-2.66%), KLGD khớp lệnh đạt 204.94 triệu cổ phiếu (+27.03%), tương đương 3,966.14 tỷ đồng giá trị (+19.52%).

Căng thẳng diễn ra tại Trung Đông đã tác động mạnh đến tâm lý nhà đầu tư trong phiên giao dịch hôm nay. Nhóm ngân hàng đứng đầu đà giảm điểm khi toàn bộ các mã thuộc ngành này đều giảm điểm mạnh, tiêu biểu là CTG (-6.7%), BID (-6.6%), VPB (-5.8%), VCB (-5.0%). Nhóm Thực phẩm cũng giảm mạnh trong phiên giao dịch đồ lửa ngày hôm nay, tác động mạnh nhất đến thị trường là các mã vốn hóa lớn như VNM (-2.7%), BHN (-1.9%), MSN (-1.1%). Tương tự với nhóm bất động sản, khi hầu như các mã đều giảm điểm, ảnh hưởng lớn nhất đến thị trường đến từ ASM (-5.4%), DXG (-4.1%), NLG (-3.8%) và VIC (-2.0%). Đà bán mạnh của thị trường đã lần ợt sự hồi phục của giá dầu khiến GAS (-2.3%) chuyển từ tăng điểm sang giảm điểm mạnh, VN-Index mất đi trụ đỡ trong ngày.

Khối ngoại đảo chiều mua ròng mạnh trên sàn HOSE trong phiên giao dịch hôm nay với giá trị 1,135.8 tỷ đồng (-553%), trong đó lượng lớn đến từ giao dịch thỏa thuận VIS (+1145.4 tỷ), nhà đầu tư nước ngoài cũng mua ròng mạnh các mã HPG

Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
HOSE		
VIS	33,223.7	1,146.22
VIC	7,293.4	885.71
NVL	4,333.0	234.98
SC5	4,806.8	102.39
VJC	200.0	38.38
NT2	1,011.6	31.97
SAM	4,100.0	31.49
VNM	146.0	26.76
SSI	600.0	20.98
SCR	1,660.0	18.12
HNX		
API	401.8	9.04
ACB	220.0	8.84
PVI	188.9	5.78
DC4	400.0	3.96
NDN	100.0	1.95

(+30.8 tỷ), MSN (+27.1 tỷ) và bán ra mã VND (-59.7 tỷ), CTD (-38.0 tỷ), VRE (-28.8 tỷ).

Cùng kịch bản diễn ra trên sàn giao dịch Hà Nội, chỉ số giảm điểm mạnh vào cuối phiên. HNX-Index đóng cửa tại mốc 120.95 điểm (-2.35%), KLGĐ khớp lệnh đạt 48.93 triệu cổ phiếu (+12.25%), tương đương 694.55 tỷ đồng giá trị (+15.94%).

Nhóm ngân hàng cũng là nguyên nhân lớn tác động tiêu cực lên chỉ số HNX-Index khi giá cổ phiếu nhóm ngành này tiếp tục giảm mạnh bao gồm ACB (-4.5%) và SHB (-2.8%). Sự phục hồi của giá dầu đang dần tạo áp lực chi phí lên các ngành sản xuất và vận tải. Nhóm ngành Vật liệu xây dựng, VCS (-6.1%), VIT (-2.2%), GKM (-1.8%) giảm điểm đã khiến đà giảm của thị trường thêm trầm trọng. Ngành Cảng biển tiếp tục giảm điểm khi cổ phiếu lớn trong ngành là PHP (-7.6%) giảm sâu trong phiên giao dịch ngày hôm nay.

Trên sàn Hà Nội, nhà đầu tư nước ngoài thu hẹp đà bán ròng vào hôm nay với giá trị đạt 5.6 tỷ đồng (-90%), chủ yếu bán ròng các mã VGC (-13.6 tỷ), ACB (-10.1 tỷ) và PMC (-3.8 tỷ). Ở chiều ngược lại, các mã VCG (+22.1 tỷ), SHS (+1.1 tỷ) và IVS (+0.3 tỷ) được mua vào.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên giảm điểm thứ ba liên tiếp. Khối lượng giao dịch gia tăng so với phiên trước đó hàm ý áp lực bán đang mạnh lên. Không những vậy, xu hướng giảm điểm đang tiếp diễn, khi chỉ số tiếp tục đi xuống và duy trì đóng cửa dưới hầu hết các đường MA quan trọng từ MA 5 tới MA 100. Kèm theo, chỉ báo ADX đi vùng 30 và đường -DI đang rời rộng khoảng cách lên phía trên so với +DI phát đi tín hiệu xác nhận xu hướng giảm hiện tại. Thêm vào đó, các chỉ báo kỹ thuật khác, như MACD và RSI cũng đang cho tín hiệu đi xuống tiêu cực, cho thấy chỉ số có thể tiến xuống thử thách ngưỡng hỗ trợ tâm lý 1.000 điểm trong những phiên tới. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự. Chỉ số tiếp tục đi xuống và duy trì dưới MA20 cho thấy xu hướng giảm điểm đang mạnh lên, ngưỡng hỗ trợ gần có thể là vùng 120 điểm (Fib 38.2). trong trường hợp, ngưỡng hỗ trợ trên bị phá vỡ thì ngưỡng hỗ trợ tiếp theo có thể là vùng 116.5 (Fib 23.6). Nhìn chung, xu hướng điều chỉnh của thị trường đang tiếp diễn, thị trường có thể suy giảm về các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn. Do đó, chúng tôi duy trì khuyến nghị, nhà đầu tư nên giữ tỷ trọng hợp lý nhằm hạn chế rủi ro tại thời điểm hiện tại.

Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

HOSE

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
HOT	40.8	2.1	7.0%
OPC	52.5	3.7	6.8%
CIG	2.4	3.2	6.6%
BRC	10.0	0.0	6.4%
AGF	6.2	11.0	6.4%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
VTO	8.2	63.8	-8.8%
VMD	20.7	1.0	-7.0%
VHC	54.9	346.1	-7.0%
VND	23.7	7,057.7	-6.9%
HTL	28.5	0.1	-6.9%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VCB	56.5	258.3	-5.0%
VIC	120.5	216.6	-2.0%
CTG	28.0	204.9	-6.7%
SBT	17.3	172.5	-1.4%
MBB	29.6	169.5	-5.3%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SBT	17.3	9,908.0	-1.4%
VND	23.7	7,057.7	-6.9%
CTG	28.0	7,044.6	-6.7%
STB	12.9	5,838.7	-4.4%
FLC	5.3	5,607.0	-2.2%

HNX

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
CTX	27.5	0.5	10.0%
MNC	4.4	0.1	10.0%
PTI	21.0	0.3	10.0%
CPC	41.2	0.6	9.9%
VGS	12.3	445.3	9.8%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
ACM	0.8	73.8	-11.1%
INC	7.2	0.7	-10.0%
CTB	31.5	0.2	-10.0%
VNT	27.2	5.2	-9.9%
PV2	2.8	60.7	-9.7%

Top 5 giá trị

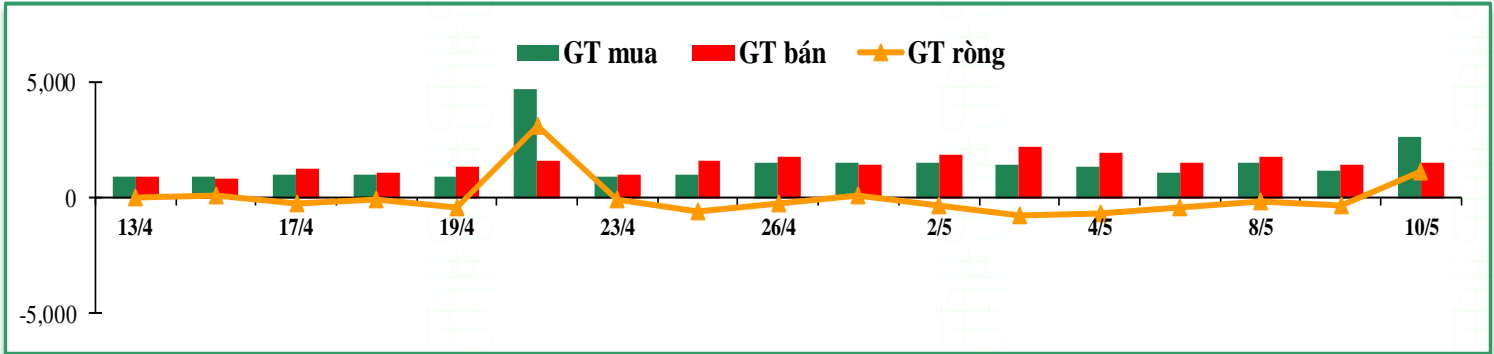
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ACB	42.4	198.0	-4.5%
SHB	10.6	105.2	-2.8%
PVS	18.6	70.7	-0.5%
VGC	24.1	50.3	0.0%
VCG	18.2	33.1	1.1%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SHB	10.6	9,814.6	-2.8%
ACB	42.4	4,538.6	-4.5%
DST	4.8	4,088.5	-9.4%
PVS	18.6	3,682.6	-0.5%
VGC	24.1	2,064.2	0.0%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	2,616.9	66.0%	1,481.2	37.3%	1,135.8
HNX	27.0	3.9%	32.7	4.7%	-5.6
Tổng số	2,644.0		1,513.8		1,130.1



HOSE

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VIS	34.5	1,145.4	-0.1%
VIC	120.5	978.4	-2.0%
VNM	180.0	70.4	-2.7%
VJC	192.1	69.5	-1.1%
VCB	56.5	59.3	-5.0%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VIC	120.5	986.9	-2.0%
VND	23.7	69.9	-6.9%
VJC	192.1	63.3	-1.1%
VNM	180.0	61.7	-2.7%
VCB	56.5	45.8	-5.0%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VIS	34.5	1,145.4	-0.1%
HPG	55.2	30.8	-3.2%
MSN	94.0	27.1	-1.1%
NVL	56.0	21.6	-1.1%
SSI	34.3	16.7	-4.2%

HNX

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VCG	18.2	22.2	1.1%
SHS	17.6	1.1	-5.4%
API	25.0	0.8	0.0%
IVS	11.8	0.3	7.3%
SHB	10.6	0.3	-2.8%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	24.1	13.9	0.0%
ACB	42.4	10.1	-4.5%
PMC	53.7	4.0	-2.4%
PLC	19.0	2.1	0.5%
API	25.0	0.6	0.0%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VCG	18.2	22.1	1.1%
SHS	17.6	1.1	-5.4%
IVS	11.8	0.3	7.3%
MST	3.7	0.3	-7.5%
API	25.0	0.2	0.0%

Tin trong nước

Tăng nhẹ lãi suất, KBNN chỉ bán được 70% lượng TPCP chào bán

Việc huy động vốn của KBNN chứng lại khiến giá trị huy động từ đầu năm đạt 52.046 tỷ đồng, hoàn thành 26% kế hoạch mà Bộ Tài chính đề ra cho cả năm nay (200.000 tỷ đồng).

Ngày 9/5/2018, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) đã tổ chức phiên đấu thầu trái phiếu chính phủ do Kho bạc Nhà nước (KBNN) phát hành, tổng khối lượng gọi thầu 5.000 tỷ đồng tại các kỳ hạn dài 10 năm (1.500 tỷ đồng), 15 năm (1.500 tỷ đồng), 20 năm (1.000 tỷ đồng) và 30 năm (1.000 tỷ đồng). Kết quả, phiên đấu thầu huy động được tổng cộng 3.474 tỷ đồng, xấp xỉ 70% lượng chào bán. Trong đó, riêng trái phiếu kỳ hạn 30 năm không có ai trúng thầu.

Trái phiếu kỳ hạn 10 huy động được 1.400 tỷ đồng với lãi suất trúng thầu 4,20%/năm, tăng 0,05%/năm so với lãi suất trúng thầu phiên trước đó (ngày 2/5/2018).

Trái phiếu kỳ hạn 15 năm huy động được 674 tỷ đồng với lãi suất trúng thầu 4,55%/năm, tăng 0,05%/năm so với lãi suất trúng thầu phiên trước đó (ngày 2/5/2018).

Trái phiếu kỳ hạn 20 năm huy động thành công 1.000 tỷ đồng với lãi suất trúng thầu 5,14%/năm, tăng 0,02%/năm so với lãi suất trúng thầu phiên trước đó (ngày 18/4/2018).

Đại diện SCIC: Sẽ thoái vốn tại 134 doanh nghiệp trong giai đoạn 2018-2020

Ngày 8,9/5, hàng trăm nhà đầu tư quốc tế đã quy tụ tại TP.HCM tham dự Hội nghị xúc tiến đầu tư Citi-SSI C-Suite Investor Forum 2018.

Tại hội nghị, các nhà đầu tư có cơ hội được trực tiếp trao đổi với 16 doanh nghiệp đầu ngành của Việt Nam bao gồm các tên tuổi lớn như Vinamilk, Vietcombank, Petrolimex, Vietjet Air, các ngân hàng như ACB, HDBank, các doanh nghiệp như MWG, FPT, REE, MWG, PAN...Hầu hết các nhà đầu tư quốc tế quan tâm đến cơ hội đầu tư tại Việt Nam và đặc biệt quan tâm đến vấn đề thoái vốn của Nhà nước.

Đại diện của SCIC ông Lê Đình Bửu Trí, Giám đốc khu vực phía Nam của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) cho biết, lộ trình thoái vốn của SCIC tại các doanh nghiệp trong danh mục sẽ được đẩy nhanh vào các năm 2018-2020 với con số 134 doanh nghiệp và SCIC chỉ nắm giữ vốn lâu dài tại hai doanh nghiệp là FPT telecom và SIC. Riêng năm 2018, SCIC có kế hoạch thoái vốn tại 122 doanh nghiệp. Tùy tình hình thị trường, SCIC cố gắng thực hiện tối đa chỉ tiêu thoái vốn của năm 2018 và sẽ chuyển tiếp sang năm 2019 nếu chưa hoàn tất. Trong kế hoạch bán vốn của năm 2018 có một số tên tuổi đáng chú ý như Vinamilk, FPT, Vinaconex và Sa Giang.

Đến 2020, SCIC sẽ thoái vốn hầu như toàn bộ danh mục đang quản lý. Tuy nhiên, bên cạnh đó, SCIC sẽ tiếp tục tiếp nhận một số lượng lớn các doanh nghiệp có phần vốn nhà nước được chuyển giao từ các Bộ ngành và địa phương theo chỉ đạo của Chính phủ.

Tin doanh nghiệp niêm yết

Đất Xanh chốt quyền cổ tức cổ phiếu tỷ lệ 13%

Công ty cổ phần Tập đoàn Đất Xanh (HOSE: DXG) vừa thông báo chốt danh sách cổ đông thực hiện chi trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu với tỷ lệ thực hiện 13%. Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông là **23/5** và thời gian thực hiện trong khoảng tháng 5 đến tháng 6.

DXG có 302,9 triệu cổ phiếu đang lưu hành và dự kiến phát hành thêm 39,4 triệu cổ phiếu để chia cho cổ đông, qua đó nâng vốn điều lệ lên 3.426 tỷ đồng.

Về kế hoạch cổ tức cho năm 2018, công ty quyết định mức chi trả cổ tức đến 20%, trong đó cổ tức bằng cổ phiếu không quá 10%. Do vậy, DXG dự kiến phát hành thêm tối đa 35 triệu cổ phiếu để tạm ứng cổ tức năm 2018, ứng với tỷ lệ 10% mệnh giá, để tăng thêm 350 tỷ đồng vốn điều lệ.

Về hoạt động kinh doanh, Đất Xanh cho biết trong quý I đơn vị ghi nhận doanh thu thuần đạt hơn 1.183,6 tỷ đồng, gấp 2 lần so với cùng kỳ năm trước; lợi nhuận sau thuế là 399 tỷ đồng, gấp 2,1 lần. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất thuộc cổ đông công ty mẹ tính hết quý I là 318 tỷ đồng, cũng gấp 2,1 lần so với quý I/2017 và hoàn thành được 30% kế hoạch lợi nhuận 2018 mà ĐHCĐ đã thông qua.

LDG sắp chia cổ tức cổ phiếu tỷ lệ 18%

CTCP Đầu tư LDG (HOSE: LDG) công bố Nghị quyết HĐQT về việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức giai đoạn 1.

Cụ thể, công ty dự kiến phát hành 28.792.405 cổ phiếu để chia cổ tức tỷ lệ 18%.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 của LDG đã thông qua việc phát hành 49.867.426 cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 1.600 tỷ lên 2.098 tỷ đồng. Phương thức thực hiện sẽ gồm phát hành gần 28,8 triệu cp trả cổ tức năm 2017 tỷ lệ 18%, phát hành 2 triệu cp theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) và phát hành hơn 19 triệu cp tạm ứng cổ tức 2018 tỷ lệ 10%.

Năm 2018, công ty đề ra kế hoạch kinh doanh gồm doanh thu thuần 2.633 tỷ đồng, gấp 4 lần thực hiện năm trước và lợi nhuận ròng 554 tỷ đồng, gấp đôi.

Đạt Phương được chấp thuận niêm yết trên HOSE

Gần 30 triệu cp DPG của CTCP Đạt Phương (UPCoM: DPG) sắp chuyển giao dịch từ UPCoM sang niêm yết trên HOSE.

Đạt Phương là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây lắp hạ tầng, vận hành nhà máy thủy điện, đầu tư bất động sản.

Năm 2017, công ty đạt doanh thu thuần 1.410 tỷ đồng, tương đương mỗi ngày thu về gần 4 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế đạt hơn 191 tỷ đồng, tăng 40% so với 2016 và vượt 4% kế hoạch năm. Trong đó, lợi nhuận ròng của công ty mẹ đạt hơn 157,6 tỷ đồng, tăng trưởng 30%. EPS đạt 5.277 đồng, tăng 30% so với năm trước.

Năm 2018, công ty đạt mục tiêu doanh thu hợp nhất 1.996 tỷ đồng, tăng 41% so với năm trước. Lợi nhuận ròng hợp nhất dự kiến đạt 189 tỷ đồng, tăng trưởng 20%.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	VCB	Cắt lỗ	11/5/2018	56.5	59.6	-5.2%	70.0	57.8	17%	-3%	Chạm ngưỡng cắt lỗ

Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Ghi Chú
1	SKG	Mua	10/5/2018	25.2	25.5	-1.2%	28.3	24.2	11%	-5%	

Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018E (tỷ)	EPS 2018E	BV 2018E	ROE 2018E	ROA 2018E	PE 2018E	PB 2018E	Cổ tức dự kiến**
NT2 (New)	HOSE	31,500	33,800	9/5/2018	816	2,835	16,653	17%	8%	11.9	2.0	30%
ANV (New)	HOSE	23,700	24,333	7/5/2018	218	1,755	11,268	16%	7%	13.9	2.2	N/A
STK (New)	HOSE	16,200	20,500	7/5/2018	135	1,905	12,940	15%	6%	11.0	1.6	N/A
IDI (New)	HOSE	13,450	15,563	20/4/2018	377	2,106	15,089	16%	6%	7.4	1.0	N/A
PVT (New)	HOSE	18,050	26,000	12/4/2018	522	1,856	13,958	14%	14%	14.0	1.9	N/A
VHC	HOSE	54,900	75,798	29/03/2018	648	7,012	43,690	20%	12%	10.8	1.7	20%
NLG	HOSE	32,600	39,000	30/03/2018	584	3,100	21,210	9%	21%	12.6	1.8	N/A
PLX	HOSE	64,000	92,400	30/03/2018	4,867	4,200	15,548	23%	7%	22.0	5.6	N/A
PVD	HOSE	15,500	20,200	21/03/2018	(272)	(710)	33,703	-2%	-1%	N/A	1	N/A
PNJ	HOSE	177,000	176,000	8/2/2018	906	8,384	33,322	22%	16%	19	5	N/A
DHA	HNX	28,650	39,202	2/2/2018	70	4,612	28,170	16%	15%	9	1	25%
BMP	HOSE	52,600	86,800	3/1/2018	475	5,808	33,307	18%	15%	15	3	N/A
HPG	HOSE	55,200	71,800	2/28/2018	9,089	6,045	21,047	28%	17%	12	2	30%
KDF	UPCOM	41,000	73,000	1/26/2018	211	3,750	14,161	25%	15%	23.6	4.5	N/A
BSR	UPCOM	19,300	27,343	1/26/2018	9,253	2,984	13,168	24%	14%	15.0	3.4	N/A
HVN	UPCOM	37,000	46,300	1/9/2018	2,756	1,904	14,032	15%	3%	24.0	3.2	10%
HUT	HNX	7,100	15,408	12/27/2017	514	1,926	16,117	12%	4%	8.0	1.0	N/A
DBD	UPCOM	47,500	61,168	12/28/2018	170	3,242	31,979	17%	20%	19.0	1.9	15%
PME	HOSE	82,500	103,340	12/18/2017	335	4,669	32,028	17%	14%	22.0	3.2	20%

* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

** Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2018 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Overweight (OW) =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Neutral (N) =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

Underweight (UW) =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Not Rated (NR) = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479

Fax: (+84-28) 5 413 5472

Customer Service: (+84-28) 5 411 8855 Call Center: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5478

Fax: (+84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 3 820 8068

Fax: (+84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (+84-24) 6 250 9999

Fax: (+84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (+84-28) 3 813 2405

Fax: (+84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (+84-24) 3 933 4560

Fax: (+84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (+84-225) 384 1810

Fax: (+84-225) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.